

Số: 634 /CT - CS
V/v ưu đãi đầu tư

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2025

Kính gửi: Chi cục Thuế khu vực XVIII

Trả lời công văn số 711/CTBTR-TTKT2 ngày 28/2/2025 của Cục Thuế tỉnh Bến Tre (nay thuộc Chi cục Thuế khu vực XVIII) vướng mắc về ưu đãi đầu tư. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 3 Điều 15 và khoản 3 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“Điều 15. Thuế suất ưu đãi

3. Thuế suất 20% trong thời gian mười năm áp dụng đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;

b) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới: Sản xuất thép cao cấp; sản xuất sản phẩm tiết kiệm năng lượng; sản xuất máy móc, thiết bị phục vụ cho sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp; sản xuất thiết bị tưới tiêu; sản xuất, tinh chế thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản; phát triển ngành nghề truyền thống.

Doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư mới vào các lĩnh vực, địa bàn ưu đãi thuế quy định tại các Điểm a, b Khoản này kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 áp dụng thuế suất 17%.

...

Điều 16. Miễn thuế, giảm thuế

...

3. Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 3 Điều 15 Nghị định này và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại khu công nghiệp (trừ khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi). ”

- Tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP và Điều 1 Nghị định số 57/2021/NĐ-CP) quy định:

“2. Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp tại thời điểm cấp giấy phép hoặc cấp giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư. Trường hợp pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp có thay đổi mà doanh nghiệp đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo quy định của pháp luật mới được sửa



đổi, bổ sung thì doanh nghiệp được quyền lựa chọn hưởng ưu đãi về thuế suất và về thời gian miễn thuế, giảm thuế theo quy định của pháp luật tại thời điểm được phép đầu tư hoặc theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung cho thời gian còn lại kể từ khi pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung có hiệu lực thi hành.”

- Tại điểm 45 Phụ lục Danh mục địa bàn ưu đãi thuế TNDN (ban hành kèm theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ), quy định địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 2117142911 thì địa bàn huyện Châu Thành thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính (sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC) quy định các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

2.2. Chi khấu hao tài sản cố định thuộc một trong các trường hợp sau:

...”

Căn cứ các quy định nêu trên, thì:

Trường hợp Công ty có dự án đầu tư đáp ứng danh mục địa bàn ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại Nghị định số 218/2013/NĐ-CP thì Công ty được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện thực tế Công ty đáp ứng.

Trường hợp Công ty có thuê nhà, xưởng đưa vào sản xuất kinh doanh nhưng bên cho thuê chưa đáp ứng các điều kiện để cho thuê nhà xưởng thì theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính (sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC) khoản chi phí thuê nhà xưởng hoặc chi phí khấu hao TSCĐ là nhà xưởng (nếu tài sản này có trích khấu hao) chưa đủ cơ sở để xem xét tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN của Công ty.

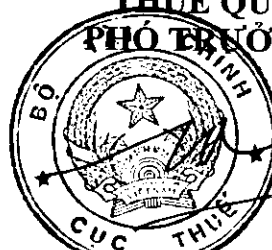
Đề nghị Chi cục Thuế căn cứ quy định pháp luật, tình hình thực tế của Công ty để hướng dẫn thực hiện theo đúng quy định./. *tr*

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCTr. Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Ban PC, Ban TTKT – CT;
- Website CT;
- Lưu VT, CS. *tr*

(4/3)

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN BAN CHÍNH SÁCH,
THUẾ QUỐC TẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Mạnh Thị Tuyết Mai